

Số: 37/2025/QĐST-HNGĐ

Sìn Hồ, ngày 28 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: chị Vàng Thị D, sinh năm 1989

Địa chỉ: bản H, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: anh Sìn Văn K, sinh năm 1985

Địa chỉ: bản P, xã P, huyện S, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vàng Thị D và anh Sìn Văn K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Vàng Thị D và anh Sìn Văn K thuận tình ly

hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 17 ngày 04/11/2010 của của UBND xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu.

- Về con chung: Chị Vàng Thị D và anh Sìn Văn K có 01 con chung là cháu Sìn Anh Đ, sinh ngày 10/08/2011. Giao cháu Sìn Minh Đ1 cho anh Sìn Văn K là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi thành niên, đủ 18 tuổi. Chị Vàng Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vàng Thị D và anh Sìn Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung: Chị Vàng Thị D và anh Sìn Văn K không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí Tòa án: Chị Vàng Thị D và anh Sìn Văn K phải chịu án phí mỗi người 50% mức án phí tương ứng với số tiền 150.000 đồng (*chị D phải chịu 75.000 đồng, anh K phải chịu 75.000 đồng*) theo quy định. Tuy nhiên, anh Sìn Văn K và chị Vàng Thị Diện D thỏa thuận, chị D là người chịu toàn bộ án phí hôn nhân & gia đình theo quy định của pháp luật. Như vậy, chị Vàng Thị D phải chịu 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân & gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23; số: 00001434, ngày 03/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trả lại cho chị Vàng Thị D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng ,theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/23; Số: 00001434, ngày 03/03/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- UBND xã Bản Lang, huyện Phong Thổ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Mạnh Trang